

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **28** /TTr-UBND

Bắc Kạn, ngày 30 tháng 3 năm 2021

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện trong năm 2021 và điều chỉnh tên công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết: Số 16/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2019 và số 58/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện quy định của Luật Đất đai năm 2013, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018 và các Văn bản hướng thi hành Luật Đất đai. Thực hiện các Thông báo của Thường trực HĐND tỉnh: số 14/TB-HĐND ngày 11/3/2021 về kết luận phiên họp HĐND tỉnh tháng 3 (mở rộng); Số 15/TB-HĐND ngày 11/3/2021 về dự kiến thời gian, nội dung trình kỳ họp thường lệ tháng 4/2021, HĐND tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021; Công văn số 45/HĐND-VP ngày 17/3/2021 của HĐND tỉnh về việc cho ý kiến đề nghị xây dựng nghị quyết theo Tờ trình số 14/TTr-UBND ngày 12/3/2021 của UBND tỉnh. UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện trong năm 2021 và điều chỉnh tên công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết: Số 16/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2019 và số 58/NQ-HĐND ngày 10/12/2020, gồm các nội dung sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

Tại kỳ họp thứ 18, HĐND tỉnh Bắc Kạn khóa IX đã ban hành Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 về việc thông qua danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện trong năm 2021; điều chỉnh tên công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết: Số 22/NQ-HĐND ngày 18 tháng 7 năm 2017; số 16/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2019 và số 35/NQ-HĐND ngày 07 tháng 12 năm 2019.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tại các địa phương có phát sinh mới công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện trong năm 2021 và điều chỉnh tên công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết: Số 16/NQ-HĐND ngày 17/7/2019 và số 58/NQ-HĐND ngày 10/12/2020.

Theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 7 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Nghị định số

148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ) thì: "Trong trường hợp cần thiết mà phải điều chỉnh về quy mô, địa điểm và số lượng dự án, công trình hoặc nhu cầu sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân nhưng không làm thay đổi về chỉ tiêu sử dụng đất theo loại đất và khu vực sử dụng đất theo chức năng trong quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thì Phòng Tài nguyên và Môi trường tổng hợp nhu cầu sử dụng đất của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trình Ủy ban nhân dân cấp huyện báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường. Sở Tài nguyên và Môi trường trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định và cập nhật vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.

Trường hợp có bổ sung dự án, công trình mà phải thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai thì phải được Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thông qua trước khi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định và cập nhật vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện.

Vi vậy, việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua, ban hành Nghị quyết về danh mục bổ sung công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện trong năm 2021 và điều chỉnh tên công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết: Số 16/NQ-HĐND ngày 17/7/2019 và số 58/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 tại kỳ họp thường lệ tháng 4 năm 2021 HĐND tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021 là cần thiết và đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

1. Mục đích:

Việc ban hành Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện trong năm 2021 và điều chỉnh tên công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết: Số 16/NQ-HĐND ngày 17/7/2019 và số 58/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 là căn cứ, cơ sở pháp lý khi thực hiện công tác thu hồi, giao đất, chuyển mục đích sử dụng đất để phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quan điểm chỉ đạo:

Tuân thủ theo đúng quy định Luật Đất đai năm 2013, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018 và các Văn bản hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện trong năm 2021 và điều chỉnh tên công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết: Số 16/NQ-HĐND ngày 17/7/2019 và số 58/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 tại kỳ họp thường lệ tháng 4 năm 2021 HĐND tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021, đã được Thường trực HĐND tỉnh đồng ý tại các Thông báo: Số 14/TB-HĐND ngày 11/3/2021 về kết luận phiên họp HĐND tỉnh tháng 3 (mở rộng); Số 15/TB-HĐND ngày 11/3/2021 về dự kiến thời gian, nội dung trình kỳ họp thường lệ tháng 4/2021, HĐND tỉnh khóa IX, nhiệm kỳ 2016-2021, Công văn số

45/HĐND-VP ngày 17/3/2021 của HĐND tỉnh về việc cho ý kiến đề nghị xây dựng nghị quyết theo Tờ trình số 14/TTr-UBND ngày 12/3/2021 của UBND tỉnh.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG

Căn cứ Luật Đất đai, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018 và các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã chỉ đạo, giao nhiệm vụ cho cơ quan chuyên môn, UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện rà soát, tổng hợp các công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyên mục đích sử dụng đất.

Cơ quan chuyên môn và UBND các huyện, thành phố đã xem xét, thẩm định, thống nhất danh mục bổ sung công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyên mục đích sử dụng đất để trình HĐND tỉnh; đồng thời hoàn thiện hồ sơ, xây dựng dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh để đăng tải trên trang thông tin điện tử của UBND tỉnh Bắc Kạn và trang thông tin điện tử Sở Tài nguyên và Môi trường để lấy ý kiến của các tổ chức, cá nhân có liên quan đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG

1. Bố cục:

Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyên mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện trong năm 2021 và điều chỉnh tên công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết: Số 16/NQ-HĐND ngày 17/7/2019 và số 58/NQ-HĐND ngày 10/12/2020 của HĐND tỉnh gồm 03 Điều và có 03 Biểu danh mục kèm theo.

2. Nội dung cơ bản: Danh mục bổ sung công trình, dự án trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua:

2.1. Tổng số công trình, dự án cần thu hồi đất theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 là 16 công trình, dự án. Cụ thể:

- Huyện Bạch Thông: 02 công trình, dự án;
- Huyện Ngân Sơn: 01 công trình, dự án;
- Huyện Pác Nặm: 04 công trình, dự án;
- Huyện Na Rì: 04 công trình, dự án;
- Huyện Chợ Đồn: 01 công trình, dự án;
- Huyện Ba Bể: 03 công trình, dự án;
- Chợ Mới: 01 công trình, dự án.

2.2. Chuyển mục đích sử dụng 28.400,0m² đất, trong đó có 24.400,0m² đất trồng lúa, 4.000,0m² đất rừng đặc dụng để thực hiện 08 công trình, dự án.

- Huyện Bạch Thông: 03 công trình, trong đó: Diện tích chuyển mục đích đất trồng lúa là 11.000,0m²;

- Huyện Pác Nặm: 02 công trình, trong đó: Diện tích chuyển mục đích đất trồng lúa là 3.600,0m²;
- Huyện Ba Bể: 02 công trình, trong đó: Diện tích chuyển mục đích đất trồng lúa là 8.000,0m²; diện tích chuyển mục đích đất rừng đặc dụng là 4.000,0m².
- Huyện Chợ Mới: 01 công trình, trong đó: Diện tích chuyển mục đích đất trồng lúa là 1.800,0m².

2.3. Điều chỉnh tên 02 công trình, dự án (thực hiện dự án Khắc phục sạt lở đất xã Cổ Linh, huyện Pác nặm đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 17/7/2019 và dự án Sân vận động xã Quang Thuận đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 10/12/2020).

Hồ sơ kèm theo Tờ trình gồm:

- Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Biểu số 01: Danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất;
- Biểu số 02: Danh mục công trình, dự án chuyển mục đích sử dụng đất;
- Biểu số 03: Danh mục điều chỉnh tên công trình, dự án;

Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện trong năm 2021 và điều chỉnh tên công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết: Số 16/NQ-HĐND ngày 17/7/2019 và số 58/NQ-HĐND ngày 10/12/2020, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

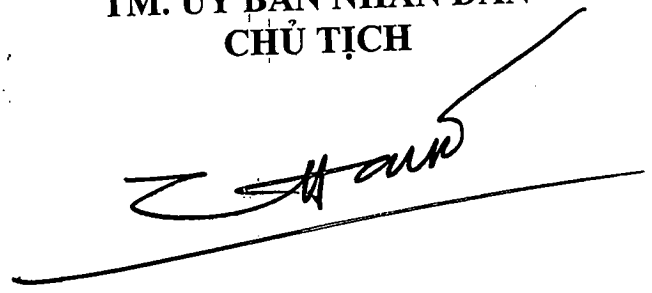
Gửi bản điện tử:

- Như trên (đề trình);
- CT, PCT UBND tỉnh (Bà Hoa);
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Sở TN&MT;

Gửi bản giấy:

- Như trên (đề trình);
- Lưu: VT, Huy, Hồng, Giang.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Long Hải

Biểu số 01

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CÀN THU HỒI ĐẤT (BỔ SUNG) ĐỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC KẠN NĂM 2021

(Kèm theo Tờ trình số 28 /TTr-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn)

STT	Chủ đầu tư	Tên công trình, dự án	Cơ sở thực hiện dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Dự kiến nhu cầu sử dụng đất (m ²)				GHI CHÚ	
					Tổng diện tích sử dụng đất	Chia ra các loại đất				
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng		Các loại đất khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6) = (7) + (8) + (9) + (10)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
					189.895,0	14.400,0	-	4.000,0	171.495,0	
					7.000,0	1.000,0	-	-	6.000,0	
I HUYỆN BẠCH THÔNG										
1	Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn	xây dựng trụ sở Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông	Quyết định số 254/QĐ-VKSTC ngày 10/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tối cao về chủ trương đầu tư xây dựng trụ sở Viện kiểm sát nhân dân huyện Bạch Thông	Xã Tân Tú	4.000,0				4.000,0	
2	UBND huyện Bạch Thông	Tạo mặt bằng Trạm Y tế xã Quang Thuận, huyện Bạch Thông	Căn cứ Quyết định số 481/QĐ-UBND ngày 23/3/2019 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi tích hợp Dự án "Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở- Dự án thành phần tỉnh Bắc Kạn;	Xã Quang Thuận	3.000,0	1.000,0			2.000,0	
					9.700,0	-	-	-	9.700,0	
II HUYỆN NGÂN SƠN										
1	Sở Giao thông Vận tải	Sửa chữa, cải tạo các điểm mất an toàn giao thông tại Km280+450 - Km280+800 QL.279, tỉnh Bắc Kạn	Quyết định số 5624/QĐ-TCĐBVN ngày 23/11/2020 của Tổng cục Đường bộ Việt Nam;	Xã Thuần Mang	9.700				9.700,0	
					39.200,0	3.600,0	-	-	35.600,0	
III HUYỆN PÁC NẠM										
1	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Bắc Kạn	Xây dựng công trình vượt dòng phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt bão, đảm bảo giao thông trên tuyến đường ĐT.258B đoạn tuyến Km36+00 - Km65+450	Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 05/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về Chủ trương đầu tư dự án Xây dựng công trình vượt dòng phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt bão, đảm bảo giao thông trên tuyến đường ĐT.258B đoạn tuyến Km36+00-Km65+450	Các xã: Bộc Bó, Giáo Hiệu, Công Bằng, Cao Tân	12.000,0	3.000,0			9.000,0	

STT	Chủ đầu tư	Tên công trình, dự án	Cơ sở thực hiện dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Dự kiến nhu cầu sử dụng đất (m ²)				GHI CHÚ	
					Tổng diện tích sử dụng đất	Chia ra các loại đất				Các loại đất khác
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng		
2	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh	Đầu tư hạ tầng các khu dân cư đồng bào Mông tỉnh Bắc Kạn (Xây dựng hạ tầng các khu dân cư đồng bào Mông huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn (giai đoạn 2))	Quyết định số 413/QĐ-UBND ngày 31/3/2016 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Đầu tư hạ tầng các khu dân cư đồng bào Mông tỉnh Bắc Kạn; Quyết định số 183/QĐ-UBND ngày 31/01/2018 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình: Đầu tư hạ tầng các khu dân cư đồng bào Mông, tỉnh Bắc Kạn; Văn bản số 7560/UBND-GTCNXD ngày 21/12/2020 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc điều chỉnh diện tích chia lô đất tái định cư hạng mục xây dựng hạ tầng các khu dân cư đồng bào Mông huyện Pác Nặm thuộc dự án Đầu tư hạ tầng các khu dân cư đồng bào Mông, tỉnh Bắc Kạn	Các xã Cô Linh, Công Bằng	25.000,0				25.000,0	Công trình đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết số 69/2016/NQ-HĐND ngày 08/12/2016 (59.300m ²), Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 17/7/2018 (380m ²) với tổng diện tích 59.680m ² nay đăng ký bổ sung 25.000m ² đất rừng sản xuất (RSX).
3	Sở Y tế Bắc Kạn	Xây dựng Trạm Y tế xã Bằng Thành, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn (Tên công trình: Dự án "Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở" - Dự án thành phần tỉnh Bắc Kạn .	Quyết định số 481/QĐ - UBND ngày 23/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi tích hợp Dự án "Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở - Dự án thành phần tỉnh Bắc Kạn".	Xã Bằng Thành	2.000,0	600,0			1.400,0	
4	Viễn thông Bắc Kạn	BTS tại thôn Nà Coóc, xã Bộc Bó, huyện Pác Nặm	Quyết định số 82/QĐ-VNPT-BCN-KTĐT ngày 22/01/2021 của Viễn thông Bắc Kạn Về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển mạng Vô tuyến giai đoạn 2021-2025	Xã Bộc Bó	200,0				200,0	

STT	Chủ đầu tư	Tên công trình, dự án	Cơ sở thực hiện dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Dự kiến nhu cầu sử dụng đất (m ²)				GHI CHÚ	
					Tổng diện tích sử dụng đất	Chia ra các loại đất				Các loại đất khác
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng		
					39.495,0	-	-	-	39.495,0	
IV	HUYỆN NA RỊ									
1	Viễn Thông Bắc Kạn	Xây dựng trạm BTS tại Nặm Rặc, xã Văn Vũ	Quyết định số 82/QĐ-VNPT-BCN-KTĐT ngày 22/01/2021 của Giám đốc Viễn thông Bắc Kạn về việc phê duyệt kế hoạch phát triển mạng Vô tuyến giai đoạn 2021-2025	Xã Văn Vũ	225,0				225,0	
2	Viễn Thông Bắc Kạn	Xây dựng trạm BTS tại Nà Sắt, xã Trần Phú	Quyết định số 82/QĐ-VNPT-BCN-KTĐT ngày 22/01/2021 của Giám đốc Viễn thông Bắc Kạn về việc phê duyệt kế hoạch phát triển mạng Vô tuyến giai đoạn 2021-2025	Xã Trần Phú	250,0				250,0	
3	Sở GTVT Bắc Kạn	Sửa chữa, cải tạo điểm mất an toàn giao thông tại Km248+350-Km248+650, QL.279, tỉnh Bắc Kạn	Quyết định số 5624/QĐ-TCĐBVN ngày 23/11/2020 của Tổng cục Đường bộ Việt Nam; Công văn số 5627/UBND-GTCNXD ngày 22/9/2020 của UBND tỉnh Bắc Kạn.	Xã Văn Minh	4.720,0				4.720,0	
4	Sở GTVT Bắc Kạn	Sửa chữa, cải tạo các điểm mất an toàn giao thông tại Km270+800-Km271+100; Km271+280-Km271+800; Km272+100-Km272+500 QL.279, tỉnh Bắc Kạn	Quyết định số 5624/QĐ-TCĐBVN ngày 23/11/2020 của Tổng cục Đường bộ Việt Nam; Công văn số 5627/UBND-GTCNXD ngày 22/9/2020 của UBND tỉnh Bắc Kạn.	Xã Kim Hỷ	34.300,0				34.300,0	
					45.000,0	-	-	-	45.000,0	
V	HUYỆN CHỢ ĐỒN									
1	Công ty TNHH MTV Kim loại màu Bắc Kạn - TMC	Bãi chứa quặng đuôi bùn thải khô số 2 xưởng tuyến Chợ Đồn	Quyết định số 929/QĐ-TMC ngày 04/5/2020 của Công ty Cổ phần Kim loại màu Thái Nguyên - VIMICO phê duyệt kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2020	Xã Bàn Thi	45.000,0				45000,0	Công trình đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 20/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 với diện tích 5.000 m ² , nay đăng ký bổ sung 45.000m ² đất rừng sản xuất (RSX).
					19.500,0	8.000,0	-	4.000,0	7.500,0	
VI	HUYỆN BA BÈ									
1	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Ba Bè	Xây dựng mới nhà làm việc Ban Quản lý Khu du lịch, khu đón tiếp khách tham quan, nâng cấp một số hạng mục công trình trong Khu du lịch Ba Bè	Quyết định số 3696/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện Ba Bè Phê duyệt chủ trương đầu tư công trình	Xã Khang Ninh	4.000,0			4.000,0		

STT	Chủ đầu tư	Tên công trình, dự án	Cơ sở thực hiện dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Dự kiến nhu cầu sử dụng đất (m ²)					GHI CHÚ
					Tổng diện tích sử dụng đất	Chia ra các loại đất				
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Các loại đất khác	
2	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Ba Bể	Kè chắn xói lở khu ruộng Khuổi Tinh, thôn Nà Đúc 2, xã Địa Linh	Nghị Quyết số 140/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Ba Bể Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 thuộc nguồn thu tiền sử dụng đất	Xã Địa Linh	10.000,0	8.000,0			2.000,0	
3	UBND huyện Ba Bể	Khắc phục sạt lở khu dân cư Chùa Phố Cũ, thị trấn Chợ Rã, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn	Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 10/3/2021 của UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án	Thị trấn Chợ Rã	5.500,0				5.500,0	
					30.000,0	1.800,0			28.200,0	
VII HUYỆN CHỢ MỚI										
1	UBND huyện Chợ Mới	Xây dựng hạ tầng vùng dân cư đặc biệt khó khăn, có nguy cơ sạt lở cao thôn Bản Cháo, xã Yên Cư, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn	Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 05/3/2021 của UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án	Xã Yên Cư	30.000,0	1.800,0			28.200,0	

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN CẦN CHUYỂN MỤC ĐÍCH ĐẤT (BỔ SUNG) ĐỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BẮC KẠN NĂM 2021

(Kèm theo Tờ trình số 28 /TTr- UBND ngày 30 tháng 3 năm 2021 của UBND tỉnh Bắc Kạn)

STT	Chủ đầu tư	Tên công trình, dự án	Cơ sở thực hiện dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Dự kiến nhu cầu sử dụng đất (m ²)				GHI CHÚ	
					Tổng diện tích sử dụng đất	Chia ra các loại đất				
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng		Các loại đất khác
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)= (7) +(8)+(9)+(10)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)
	Tổng				71.000,0	24.400,0	-	4.000,0	42.600,0	
I	HUYỆN BẠCH THÔNG				13.000,0	11.000,0	-	-	2.000,0	
1	UBND huyện Bạch Thông	Sân thể thao xã Quang Thuận	Quyết định số 1748/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 của UBND huyện Bạch Thông về việc phê duyệt lại kế hoạch chi tiết xây dựng xã Quang Thuận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2020; Quyết định số 2861/QĐ-UBND ngày 01/12/2020 của UBND huyện Bạch Thông về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án sân thể thao xã Quang Thuận, huyện Bạch Thông	Xã Quang Thuận	5.000,0	5.000,0				
2	UBND huyện Bạch Thông	Tạo mặt bằng Trạm Y tế xã Quang Thuận, huyện Bạch Thông	Căn cứ Quyết định số 481/QĐ-UBND ngày 23/3/2019 của UBND tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi tích hợp Dự án "Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở- Dự án thành phần tỉnh Bắc Kạn;	Xã Quang Thuận	3.000,0	1.000,0			2.000,0	

STT	Chủ đầu tư	Tên công trình, dự án	Cơ sở thực hiện dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Dự kiến nhu cầu sử dụng đất (m ²)				GHI CHÚ
					Tổng diện tích sử dụng đất	Chia ra các loại đất			
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	
3	UBND huyện Bạch Thông	Căn cứ chiến đấu huyện Bạch Thông	Quyết định số 2412/QĐ-TTg ngày 19/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể bố trí quốc phòng kết hợp phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn cả nước giai đoạn 2011 - 2020; Quyết định số 534/QĐ-TM ngày 05/3/2021 của Bộ Tổng tham mưu phê duyệt quy hoạch vị trí đóng quân Căn cứ chiến đấu Huyện Bạch Thông/Bộ CHQS tỉnh Bắc Kạn/BTL Quân khu 1	Xã Lục Bình	5.000,0	5.000,0			
					14.000,0	3.600,0			10.400,0
II HUYỆN PÁC NẠM									
1	Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh Bắc Kạn	Dự án Xây dựng công trình vượt dòng phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt bão, đảm bảo giao thông trên tuyến đường ĐT.258B đoạn tuyến Km36+00 – Km65+450	Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 05/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn về Chủ trương đầu tư dự án Xây dựng công trình vượt dòng phòng, chống, khắc phục hậu quả lụt bão, đảm bảo giao thông trên tuyến đường ĐT.258B đoạn tuyến Km36+00-Km65+450	Các xã: Bộc Bó, Giáo Hiệu, Công Bằng, Cao Tân	12.000,0	3.000,0			9.000,0
2	Sở Y tế Bắc Kạn	Xây dựng Trạm Y tế xã Bằng Thành, huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn thuộc Dự án "Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở - Dự án thành phần tỉnh Bắc Kạn".	Quyết định số 481/QĐ - UBND ngày 23/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi tích hợp Dự án "Đầu tư xây dựng và phát triển hệ thống cung ứng dịch vụ y tế tuyến cơ sở - Dự án thành phần tỉnh Bắc Kạn"	Xã Bằng Thành	2.000,0	600,0			1.400,0

STT	Chủ đầu tư	Tên công trình, dự án	Cơ sở thực hiện dự án	Địa điểm (xã, phường, thị trấn)	Dự kiến nhu cầu sử dụng đất (m ²)				GHI CHÚ	
					Tổng diện tích sử dụng đất	Chia ra các loại đất				
						Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng		Các loại đất khác
					14.000,0	8.000,0	-	4.000,0	2.000,0	
III	HUYỆN BA BÈ									
1	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Ba Bè	Xây dựng mới nhà làm việc Ban Quản lý Khu du lịch, khu đón tiếp khách tham quan, nâng cấp một số hạng mục công trình trong Khu du lịch Ba Bè	Quyết định số 3696/QĐ-UBND ngày 31/12/2019 của UBND huyện Ba Bè Phê duyệt chủ trương đầu tư công trình.	Xã Khang Ninh	4.000,0			4.000,0		
2	Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Ba Bè	Kè chắn xói lở khu ruộng Khuổi Tinh, thôn Nà Đúc 2, xã Địa Linh	Nghị Quyết số 140/NQ-HĐND ngày 10/7/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Ba Bè Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 thuộc nguồn thu tiền sử dụng đất	Xã Địa Linh	10.000,0	8000,0			2000,0	
					30.000,0	1.800,0	-	-	28.200,0	
IV	HUYỆN CHỢ MỚI									
1	UBND huyện Chợ Mới	Xây dựng hạ tầng vùng dân cư đặc biệt khó khăn, có nguy cơ sạt lở cao thôn Bán Cháo, xã Yên Cư, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn	Quyết định số 300/QĐ-UBND ngày 05/3/2021 của UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư dự án	Xã Yên Cư	30.000,0	1.800,0			28.200,0	

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND
(Dự thảo)

Bắc Kạn, ngày tháng 4 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Nghị quyết thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện trong năm 2021 và điều chỉnh tên công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết: Số 16/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2019 và số 58/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN
KHÓA IX, KỲ HỌP THÁNG 4 NĂM 2021**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 3 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về việc đề nghị thông qua danh mục công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện trong năm 2021 và điều chỉnh tên công trình, dự án đã được HĐND tỉnh thông qua tại các Nghị quyết: Số 16/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2019 và số 58/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua danh mục bổ sung công trình, dự án cần thu hồi đất; chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện trong năm 2021, như sau:

1. Tổng số công trình, dự án cần thu hồi đất theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 là 16 công trình, dự án, cụ thể:

- Huyện Bạch Thông: 02 công trình, dự án;
- Huyện Ngân Sơn: 01 công trình, dự án;

- Huyện Pác Nặm: 04 công trình, dự án;
- Huyện Na Rì: 04 công trình, dự án;
- Huyện Chợ Đồn: 01 công trình, dự án;
- Huyện Ba Bể: 03 công trình, dự án.
- Huyện Chợ Mới: 01 công trình, dự án.

(Danh mục chi tiết tại biểu số 01 kèm theo)

2. Chuyển mục đích sử dụng 26.600,0m² đất, trong đó có 22.600,0m² đất trồng lúa, 4.000,0m² đất rừng đặc dụng để thực hiện 07 công trình, dự án.

(Danh mục chi tiết tại biểu số 02 kèm theo)

3. Điều chỉnh tên 02 công trình, dự án (thực hiện dự án Khắc phục sạt lở đất xã Cổ Linh, huyện Pác nặm đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 17/7/2019 và Sân vận động xã Quang Thuận đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 58/NQ-HĐND ngày 10/12/2020).

(Danh mục chi tiết tại biểu số 03 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết.
2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn khóa IX, kỳ họp thường lệ tháng 4 năm 2021 thông qua ngày tháng năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQ và các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TT Huyện (thành) ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, thành phố;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- LĐVP;
- Phòng Tổng hợp;
- Lưu: VT, HS.

CHỦ TỊCH